**Những lưu ý trước khi làm bài:**

* Đề thi gồm các câu hỏi thuộc nội dung **Chương 1: Cơ chế di truyền và biến dị**, giúp các em ôn tập và tự kiểm tra, đánh giá, từ đó có kế hoạch học tập phù hợp.
* Thời gian thi là 20 phút. Trước khi bắt đầu, hãy đảm bảo em có đủ thời gian thi; đồng thời chuẩn bị đầy đủ dụng cụ làm bài để sẵn sàng thi một cách nghiêm túc nhất.
* Ngay sau khi nộp bài, các em sẽ được thông báo kết quả chi tiết về bài làm của mình.

**Chúc các em thành công!**

**[NOIDUNG]**

**Câu 1:** Quá trình nhân đôi AND được thực hiện theo nguyên tắc nào?

**A.** Nguyên tắc bổ sung: A-U, G-X.

**B.** Hai mạch được tổng hợp theo nguyên tắc bổ sung song song liên tục.

**C.** Một mạch được tổng hợp liên tục, một mạch được tổng hợp gián đoạn.

**D.** Nguyên tắc bổ sung A-T, G-X và nguyên tắc bán bảo toàn.

**Câu 2:** Loại ARN nào sau đây có cấu tạo mạch thẳng?

**A.** mARN.

**B.** tARN.

**C.** rARN.

**D.** tARN, mARN.

**Câu 3:** Phát biểu nào sau đây ***không*** đúng về đột biến gen?

**A.** Đột biến gen có thể làm cho sinh vật ngày càng đa dạng, phong phú.

**B.** Đột biến gen làm thay đổi vị trí của gen trên NST.

**C.** Đột biến gen làm biến đổi một hoặc một số cặp nuclêôtit trong cấu trúc của gen.

**D.** Đột biến gen làm phát sinh các alen mới trong quần thể.

**Câu 4:** Trong đột biến cấu trúc NST, dạng đột biến nào làm tăng số lượng gen trên NST?

**A.** Đảo đoạn.

**B.** Chuyển đoạn.

**C.** Lặp đoạn.

**D.** Mất đoạn.

**Câu 5:** Ở cà độc dược 2n = 24. Số dạng đột biến thể ba được phát hiện ở loài này là

**A.** 12.

**B.** 24.

**C.** 25.

**D.** 23.

**Câu 6:** Đặc điểm nào dưới đây không đúng đối với thể đột biến đa bội?

**A.** Sinh tổng hợp các chất mạnh.

**B.** Thường gặp ở thực vật.

**C.** Không có khả năng sinh giao tử bình thường.

**D.** Cơ quan sinh dưỡng lớn, chống chịu tốt.

**Câu 7:** Thông tin di truyền được truyền từ tế bào mẹ sang tế bào con nhờ cơ chế nào ở cấp độ phân tử?

**A.** giảm phân và thụ tinh.

**B.** nhân đôi ADN.

**C.** dịch mã.

**D.** phiên mã.

**Câu 8:** Vùng nào của gen quyết định cấu trúc phân tử prôtêin do nó quy định tổng hợp?

**A.** Vùng điều hòa.

**B.** Vùng kết thúc và vùng mã hóa.

**C.** Vùng mã hóa.

**D.** Vùng điều hòa và vùng mã hóa.

**Câu 9:** Tại quá trình dịch mã, thành phần nào sau đây không tham gia trực tiếp?

**A.** ADN.

**B.** mARN.

**C.** Riboxom.

**D.** tARN.

**Câu 10:** Quá trình phiên mã ở vi khuẩn E.coli xảy ra trong

**A.** ti thể.

**B.** nhân tế bào.

**C.** riboxom.

**D.** tế bào chất.

**Câu 11:** Đâu là nội dung chính của sự điều hòa hoạt động gen?

**A.** Là điều hòa quá trình nhân đôi ADN.

**B.** Là điều hòa lượng sản phẩm của gen.

**C.** Là điều hòa quá trình dịch mã.

**D.** Là điều hòa quá trình phiên mã.

**Câu 12:** Đột biến cấu trúc NST có thể xuất hiện gen mới trong nhóm gen liên kết là

**A.** mất đoạn.

**B.** đảo đoạn.

**C.** chuyển đoạn.

**D.** lặp đoạn.

**Câu 13:** Dạng đột biến lệch bội ***không*** thuộc trường hợp nào dưới đây?

**A.** Tế bào sinh dưỡng có một cặp NST gồm 4 chiếc.

**B.** Trong tế bào sinh dưỡng thì mỗi cặp NST đều chứa 3 chiếc.

**C.** Tế bào sinh dưỡng thiếu 1 NST trong bộ NST.

**D.** Tế bào sinh dục thừa 1 NST.

**Câu 14:** Một đoạn của phân tử ADN mang thông tin mã hóa cho một chuỗi polipeptit hay một phân tử ARN được gọi là

**A.** gen.

**B.** mã di truyền.

**C.** codon.

**D.** anticodon.

**Câu 15:** Có bao nhiêu bộ ba mã hóa axit amin?

**A.** 64.

**B.** 60.

**C.** 61.

**D.** 63.